

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:154/2023/HS-ST
Ngày: 27/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Xuân Thu.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Hạnh; Hoàng Thị Anh.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên tòa:* Bà Kiều Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 156/2023/TLST-HS, ngày 08/9/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:155/2023/QĐXXST-HS ngày 14/9/2023 đối với bị cáo:

Giàng Thị L - Sinh ngày 01/01/1977 tại M C C, tỉnh Y B.

Nơi cư trú: Bản H Đ, xã Kh On, huyện Th U, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Giàng A S và bà: Thảo Thị M (đều đã chết); Gia đình có 08 anh, chị, em bị cáo là con thứ năm; Bị cáo có chồng: Sùng A D – sinh năm 1976: Bị cáo có 06 con; Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ 20 giờ 30 phút ngày 20/5/2023, tạm giam từ ngày 29/5/2023, hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Than Uyên.

(Có mặt)

- *Người phiên dịch:* Chị Vàng Thị L - sinh năm 1987.

Trú tại: Bản H Th, xã M Th, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ sáng ngày 18/5/2023, Giàng Thị L một mình đi bộ trong Bản H Đ, xã Kh On, huyện Th U thì gặp một người phụ nữ (không rõ lai lịch). Qua nói

chuyện, L mua từ người phụ nữ này 01 gói hồng phiến (được đựng trong túi nilon màu xanh) bên trong có các viên hồng phiến màu xanh và màu hồng với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua hồng phiến, L cất giấu vào chiếc túi vải nhiều màu sắc đang đeo trên người, không cho ai biết, mục đích: để sử dụng. Buổi sáng ngày 20/5/2023, L lấy 01 viên hồng phiến ra sử dụng bằng hình thức hít. Số hồng phiến còn lại, L cất giấu trong túi vải đeo trên người. Hồi 17 giờ cùng ngày, khi L đang đi bộ trong Bản H Đ, xã Kh On, huyện Th U thì bị lực lượng Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi vải đang đeo trên người của Giàng Thị L 01 gói được gói nilon màu xanh, bên trong có chứa tổng số 32 viên hồng phiến.

Tại bản kết luận giám định số 80 ngày 20/5/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc thuộc Công an huyện Than Uyên và bản Kết luận giám định số 597 ngày 24/5/2023 và số 989 ngày 01/9/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: các viên nén màu hồng và màu xanh thu giữ của Giàng Thị L có tổng khối lượng là 3,24 gam; là ma túy, loại: Methamphetamine.

Vật chứng của vụ án gồm: 3,24 gam Methamphetamine thu giữ của Giàng Thị L, đã trích 0,3 gam gửi giám định (không hoàn lại mẫu vật); còn lại 2,94 gam Methamphetamine; 01 túi nilon màu xanh và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu. Các vật chứng còn lại hiện đang được bảo quản theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 129/CT –VKS, ngày 08/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Giàng Thị L về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Than Uyên trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giàng Thị L phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Về hình phạt: Đề nghị HĐXX Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Thị L từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù.

Không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy 2,94 gam Methamphetamine; 01 túi nilon màu xanh và 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Giàng Thị L không có ý kiến tranh luận gì đối với quan điểm của vị đại diện Kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo được sớm trở về với gia đình, xã hội và xin được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 18/5/2023, tại Bản H Đ, xã Kh On, huyện Th U, tỉnh Lai Châu, Giàng Thị L đã mua trái phép 01 gói Methamphetamine từ một người không rõ lai lịch với giá 1.000.000 đồng, mục đích để sử dụng. Đến 17 giờ ngày 20/5/2023, tại Bản H Đ, xã Kh On, huyện Th U, Giàng Thị L bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 01 gói bên trong có 32 viên Methamphetamine có tổng khối lượng 3,24 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Giàng Thị L đã đủ yếu tố cấu thành tội: “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 – Bộ luật hình sự. Nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ pháp luật, mức hình phạt đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Bị cáo có đủ mọi điều kiện để nhận biết: Methamphetamine là chất ma túy gây nghiện, hủy hoại sức khỏe, nhân phẩm con người, nên Nhà nước nghiêm cấm và xử phạt nghiêm khắc đối với ai có một trong những hành vi liên quan đến chất ma túy. Do nghiện chất ma túy ngày 18/5/2023 bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm pháp luật, cố ý thực hiện hành vi mua trái phép 01 gói Methamphetamine với giá 1.000.000 đồng, nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã

hội. Nên cần phải xử lý thật nghiêm khắc, cách L bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện, bị cáo là người dân tộc sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần xét giảm phần nào khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy gia đình đang khó khăn, bị cáo không đảm nhiệm chức vụ nghề nghiệp gì, do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án gồm: 2,94 gam Methamphetamine; 01 túi nilon màu xanh, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu. Xét thấy số vật chứng này là vật cầm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của một người không rõ lai lịch, nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo xin được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm, nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 106;135;136; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Giàng Thị L** phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Giàng Thị L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày 20/5/2023.

3. Về vật chứng:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 2,94 gam Methamphetamine; 01 túi nilon màu xanh, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu.

(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Than Uyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên được lập ngày 13 tháng 9 năm 2023).

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng Thị L.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Than Uyên.
- VKSND tỉnh Lai Châu.
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.
- Bị cáo.
- CA huyện Than Uyên.
- CQTHAHS huyện Than Uyên.
- Chi cục THADS huyện Than Uyên.
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Xuân Thu